

- a) Giải thi đấu thể thao cấp quốc gia:
- Đại hội thể dục thể thao toàn quốc;
 - Giải thi đấu thể thao quốc gia từng môn thể thao;
 - Hội thi thể thao quần chúng toàn quốc;
 - Giải thi đấu thể thao dành cho người khuyết tật toàn quốc;
- b) Giải thi đấu cấp khu vực, tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương:
- Đại hội thể dục thể thao;

- Giải thi đấu thể thao từng môn thể thao;
- Hội thi thể thao quần chúng;
- Giải thi đấu thể thao dành cho người khuyết tật.

c) Giải thi đấu thể thao Việt Nam mở rộng do Việt Nam tổ chức có mời nước ngoài tham dự;

d) Giải thi đấu thể thao quốc tế tổ chức tại Việt Nam: Các giải thi đấu thể thao cấp khu vực, châu lục và thế giới trong hệ thống thi đấu quốc tế của từng môn thể thao tổ chức tại Việt Nam;

- Đại hội thể thao khu vực, châu lục và thế giới áp dụng theo quy định riêng.

Ngoài các giải thi đấu thể thao trên, những hội thi thể thao, giải thể thao khác do Bộ, ngành, địa phương tổ chức sẽ căn cứ vào Thông tư này để quy định mức chi cụ thể cho phù hợp với tình hình thực tế của Bộ, ngành, địa phương.

2. Thông tư này không áp dụng cho các giải thi đấu bóng đá trong nước và quốc tế tổ chức tại Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thành viên Ban chỉ đạo, Ban tổ chức và các Tiểu ban Đại hội thể dục thể thao, hội thi thể thao;
2. Thành viên Ban tổ chức và các Tiểu ban chuyên môn từng giải thi đấu;
3. Trọng tài, giám sát điều hành, thư ký các giải thi đấu;
4. Vận động viên, huấn luyện viên;
5. Công an, y tế, phiên dịch, bảo vệ, nhân viên phục vụ và các lực lượng khác liên quan hoặc phục vụ tại các điểm tổ chức thi đấu.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Nội dung chi

1. Chi tiền ăn, chi tiền thưởng đối với vận động viên, huấn luyện viên;
2. Chi tiền tàu xe đi về, tiền thuê chỗ ở (nếu có) cho các đối tượng quy định tại Điều 2 Thông tư này.
3. Chi tiền ăn, chi bồi dưỡng làm nhiệm vụ cho thành viên Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, các tiểu ban chuyên môn, trọng tài và giám sát;
4. Chi bồi dưỡng cho cán bộ, nhân viên y tế, phiên dịch, công an, lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ và nhân viên phục vụ khác;
5. Chi thuê địa điểm, tiền điện, nước tại địa điểm thi đấu;
6. Chi đi lại, thuê phương tiện vận chuyển, phương tiện truyền thông, máy móc thiết bị phục vụ công tác tổ chức giải;

7. Chi tổ chức lễ khai mạc, trang trí, tuyên truyền, bế mạc, họp Ban tổ chức, tập huấn trọng tài, họp báo;
8. Chi in vé, giấy mời, biên bản, báo cáo kết quả thi đấu;
9. Chi làm huy chương, cờ, cúp;
10. Các khoản chi khác có liên quan đến việc tổ chức giải.

Điều 4. Mức chi

1. Đối với các giải thi đấu thể thao trong nước:

- a) Chi tiền ăn:

- Tiền ăn trong quá trình tổ chức giải cho các đối tượng được quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 2 Thông tư này (bao gồm cả thời gian tối đa 02 ngày trước ngày thi đấu để làm công tác chuẩn bị tổ chức giải, tập huấn trọng tài và 1 ngày sau thi đấu): Không quá 150.000 đồng/người/ngày.

Đối với các đối tượng thuộc diện hưởng lương từ ngân sách nhà nước đã được đảm bảo chế độ chi tiền ăn trong thời gian tham dự giải thi đấu thể thao sẽ không được thanh toán phụ cấp tiền lưu trú công tác phí theo quy định tại chế độ công tác phí hiện hành trong thời gian tham dự giải thi đấu thể thao.

- Tiền ăn của vận động viên, huấn luyện viên thực hiện theo quy định hiện hành.

b) Tiền bồi dưỡng làm nhiệm vụ được tính theo ngày làm việc thực tế, hoặc theo buổi thi đấu, trận đấu thực tế. Đối với các đối tượng mà tiền bồi dưỡng không tính được theo ngày làm việc mà tính theo buổi thi đấu, hoặc trận đấu, thì mức thanh toán tiền bồi dưỡng được tính theo thực tế, nhưng tối đa không được vượt quá 3 buổi hoặc 3 trận đấu/người/ngày.

- Đối với các giải thi đấu cấp quốc gia:

+ Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Trưởng, Phó các tiểu ban chuyên môn: Không quá 120.000 đồng/người/ngày;

+ Thành viên các tiểu ban chuyên môn: Không quá 100.000đ/người/ngày;

+ Giám sát, trọng tài chính: Không quá 85.000 đồng/người/buổi;

+ Thư ký, trọng tài khác: Không quá 60.000 đồng/người/buổi;

+ Công an, y tế: Không quá 50.000 đồng/người/buổi;

+ Lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ, nhân viên, phục vụ: Không quá 50.000 đồng/người/buổi.

- Đối với các giải thi đấu cấp khu vực và tỉnh, thành phố trực thuộc TW:

+ Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Trưởng, phó các Tiểu ban chuyên môn: Không quá 80.000 đồng/người/ngày;

+ Thành viên các tiểu ban chuyên môn: Không quá 60.000 đồng/người/ngày;

- + Giám sát, trọng tài chính: Không quá 60.000 đồng/người/buổi;
- + Thư ký, trọng tài khác: Không quá 50.000 đồng/người/buổi;
- + Công an, y tế: Không quá 45.000 đồng/người/buổi;
- + Lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ, nhân viên phục vụ: Không quá 45.000 đồng/người/buổi.

c) Mức chi tổ chức đồng diễn, điều hành đối với các Đại hội thể dục thể thao toàn quốc, Hội thi thể thao toàn quốc và cấp tỉnh như sau:

- Chi sáng tác, dàn dựng, đạo diễn các màn đồng diễn: thanh toán theo hợp đồng kinh tế giữa Ban tổ chức với các tổ chức hoặc cá nhân, mức chi căn cứ Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11/6/2002 của Chính phủ quy định chế độ nhuận bút và Thông tư liên tịch số 21/2003/TTLT-VHTT-BTC ngày 01/7/2003 của Bộ Văn hóa Thông tin và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chi trả chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút cho một số tác phẩm được quy định tại Nghị định số 61/2002/NĐ-CP.

- Bồi dưỡng đối tượng tham gia đồng diễn, điều hành, xếp hình, xếp chữ:

+ Người tập:

Tập luyện: Không quá 30.000 đồng/người/buổi

Tổng duyệt (tối đa 2 buổi): Không quá 40.000 đồng/người/buổi

Chính thức: Không quá 70.000 đồng/người/buổi

+ Giáo viên quản lý, hướng dẫn: Không quá 60.000 đồng/người/buổi

Căn cứ khả năng ngân sách và tình hình thực tế tại Bộ, ngành và các địa phương, Thủ trưởng các Bộ, ngành, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định cụ thể mức chi đối với các giải thi đấu thể thao thuộc cấp mình quản lý.

2. Các giải thể thao cấp khu vực, châu lục và thế giới trong hệ thống thi đấu quốc tế của từng môn thể thao tổ chức tại Việt Nam:

a) Tiền ăn trong quá trình tổ chức giải (bao gồm cả thời gian tối đa 02 ngày trước ngày thi đấu để làm công tác chuẩn bị tổ chức giải, tập huấn trọng tài và 1 ngày sau thi đấu):

- Đối với thành viên Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, các tiểu ban chuyên môn, trọng tài và giám sát người Việt Nam: Thực hiện theo chế độ tổ chức các giải thi đấu thể thao trong nước cấp quốc gia.

- Đối với quan chức, trọng tài, giám sát người nước ngoài; trọng tài, giám sát người Việt Nam do Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc tế phong cấp và điều động: Thực hiện theo thực tế nhưng không được vượt quá chế độ tiếp khách nước ngoài của Nhà nước quy định tại Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06/01/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt